

Thanh Hóa, ngày 27 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Về việc sửa đổi, bổ sung, cập nhật Chương trình đào tạo
ngành Ngôn ngữ Anh, trình độ đại học

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC

Căn cứ Quyết định số 709/QĐ-ĐHHD ngày 12/5/2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Hồng Đức;

Căn cứ Quyết định số 1270/QĐ-ĐHHD ngày 09/8/2017, Quyết định số 1285/QĐ-ĐHHD ngày 16/8/2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức về việc ban hành Khung chương trình đào tạo theo khối ngành, nhóm ngành đào tạo đại học, cao đẳng định hướng ứng dụng và phát huy năng lực người học và sửa đổi, bổ sung một số điều của Khung chương trình theo khối ngành, nhóm ngành đào tạo đại học định hướng ứng dụng và phát huy năng lực người học ban hành theo Quyết định số 1270/QĐ-ĐHHD ngày 09/8/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức;

Căn cứ Công văn số 02/ĐHHD-QLĐT ngày 03/01/2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức về việc cập nhật Chương trình đào tạo, mô tả Chương trình đào tạo và ĐCCTHP;

Căn cứ văn bản đề nghị của Hội đồng khoa Ngoại ngữ ngày 05/9/2019 về việc sửa đổi, bổ sung, cập nhật Chương trình đào tạo ngành Ngôn ngữ Anh, trình độ đại học;

Xét đề nghị của ông Trưởng phòng Quản lý đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung, cập nhật học phần, mô tả học phần và tài liệu dạy học trong Chương trình đào tạo ngành Ngôn ngữ Anh, trình độ đại học, áp dụng cho K22 trở đi (Có danh mục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng Quản lý đào tạo, Trưởng khoa Ngoại ngữ, trung tâm, bộ môn và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: QLĐT, VT.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
HỒNG ĐỨC
Hoàng Thị Mai

**DANH MỤC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, CẬP NHẬT HỌC PHẦN, MÔ TẢ VÀ TLDH
TRONG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH NGÔN NGỮ ANH, TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**
(Kèm theo Quyết định số 45/QĐ-ĐHHD, ngày 27 tháng 8 năm 2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức)

I. Sửa đổi, bổ sung, cập nhật học phần

Nội dung trong CTĐT cũ (Kèm theo QĐ số 190/QĐ-ĐHHD ngày 05/02/2018)					Nội dung trong CTĐT sửa đổi, bổ sung, cập nhật				
TT	MHP/Tên học phần	Số TC	Học kỳ		MHP/Tên học phần	Số TC	Học kỳ	ĐKTQ	
1	133069-Ngoại ngữ II-1: Tiếng Pháp	4 TC (36,48)			133069-Ngoại ngữ II-1: Tiếng Pháp	4 TC (36,24,24)			
2	133005-Ngoại ngữ II - 2: Tiếng Pháp	3TC (27,36)			133005-Ngoại ngữ II - 2: Tiếng Pháp	3TC (27,18,18)			
3	133055-Ngoại ngữ II-3: Tiếng Pháp	3TC (27,36)			133055-Ngoại ngữ II-3: Tiếng Pháp	3TC (27,18,18)			
4	133009-Ngoại ngữ II-1: Tiếng TQ	4 TC (36,48)			133009-Ngoại ngữ II-1: Tiếng TQ	4 TC (36,24,24)			
5	133011-Ngoại ngữ II-2: Tiếng TQ	3TC (27,36)			133011-Ngoại ngữ II-2: Tiếng TQ	3TC (27,18,18)			
6	133010-Ngoại ngữ II-3: Tiếng TQ	3TC (27,36)			133010-Ngoại ngữ II-3: Tiếng TQ	3TC (27,18,18)			
7	131009-Kỹ năng Nghe Nói 1	3TC (27,36)			131009-Kỹ năng Nghe Nói 1	3TC (27,18,18)			
8	131032-Kỹ năng Đọc Viết 1	3TC (27,36)			131032-Kỹ năng Đọc Viết 1	3TC (27,18,18)			
9	131033-Kỹ năng Nghe Nói 2	3TC (27,36)			131033-Kỹ năng Nghe Nói 2	3TC (27,18,18)			
10	131034-Kỹ năng Đọc Viết 2	3TC (27,36)			131034-Kỹ năng Đọc Viết 2	3TC (27,18,18)			
11	131036-Kỹ năng Nghe Nói 3	3TC (27,36)			131036-Kỹ năng Nghe Nói 3	3TC (27,18,18)			
12	131037-Kỹ năng Đọc Viết 3	3TC (27,36)			131037-Kỹ năng Đọc Viết 3	3TC (27,18,18)			
13	131038-Kỹ năng Nghe Nói 4	3TC (27,36)			131038-Kỹ năng Nghe Nói 4	3TC (27,18,18)			
14	131039-Kỹ năng Đọc Viết 4	3TC (27,36)			131039-Kỹ năng Đọc Viết 4	3TC (27,18,18)			
15	131041-Kỹ năng Nghe Nói 5	3TC (27,36)			131041-Kỹ năng Nghe Nói 5	3TC (27,18,18)			
16	131044-Kỹ năng Đọc Viết 5	3TC (27,36)			131044-Kỹ năng Đọc Viết 5	3TC (27,18,18)			
17	131047-Kỹ năng Nghe Nói 6	3TC (27,36)			131047-Kỹ năng Nghe Nói 6	3TC (27,18,18)			
18	131048-Kỹ năng Đọc Viết 6	3TC (27,36)			131048-Kỹ năng Đọc Viết 6	3TC (27,18,18)			
19	123100-Ngữ âm - âm vị học	2TC (18,24)			123100-Ngữ âm - âm vị học	2TC (18,12,12)			
20	132009-Luyện phát âm tiếng Anh	2TC (18,24)			132009-Luyện phát âm tiếng Anh	2TC (18,12,12)			
21	132006-Biên dịch 1	3TC (25,38)			132011-Biên dịch 1	2TC (18,12,12)			
22	233056-Kỹ năng thuyết trình	2TC (18,24)	7		233056-Kỹ năng thuyết trình	3TC (27,18,18)	8		

23		123210- Tiếp thụ ngôn ngữ thứ hai	3TC (27,36)	8	HP 24, 25
----	--	-----------------------------------	-------------	---	-----------

II. Sửa đổi, bổ sung, cập nhật mô tả nội dung học phần

STT	Tên học phần	Mô tả nội dung học phần
1	Tiếp thụ ngôn ngữ thứ hai	- Điều kiện tiên quyết: Kỹ năng Nghe Nói 3, Kỹ năng Đọc Viết 3 - Nội dung học phần: Gồm kiến thức cơ bản về cơ chế, đặc điểm của việc tiếp thụ ngôn ngữ thứ hai như: bản chất của quá trình tiếp thụ ngôn ngữ, so sánh quá trình tiếp thụ ngôn ngữ thứ nhất với ngôn ngữ thứ hai nghiên cứu quá trình tiếp thụ ngôn ngữ thứ hai từ góc độ ngôn ngữ học, tâm lý học, xã hội học, các yếu tố tác động đến quá trình tiếp thụ ngôn ngữ thứ hai, ứng dụng của các đường hướng nghiên cứu quá trình tiếp thụ ngôn ngữ thứ hai trong dạy và học ngoại ngữ, v.v... - Năng lực đạt được: Sinh viên vận dụng được bản chất của quá trình thụ đắc ngôn ngữ, phân biệt được một số cách tiếp cận khoa học đối với việc thụ đắc ngôn ngữ thứ hai và sự khác biệt giữa học ngôn ngữ thứ hai và tiếng mẹ đẻ để nâng cao hiệu quả việc sử dụng tiếng Anh trong giao tiếp và dạy học ngoại ngữ.

III. Sửa đổi, bổ sung, cập nhật tài liệu dạy học

STT	Tên học phần	Tài liệu dạy học mới
1	Ngoại ngữ II-1: Tiếng Pháp	* Tài liệu bắt buộc [1]. Jacky Girardet, Jacques Pécheur, 2016 « <i>Tendances niveau A1</i> » - <i>Méthode de français</i>, NXB CLE International/ VUEF, Tours, France. (D1) [2]. Jacky Girardet, Jacques Pécheur, 2016 « <i>Tendances niveau A1</i> » - <i>Cahier d'activités</i>, NXB CLE International/ VUEF, Tours, France. (D2) * Tài liệu tham khảo [1]. Christian Beaulieu, <i>Exercices de grammaire A1 du Cadre européen</i>, Didier, 2006 - Ludivine Gland et Muriel Lannier, <i>Grammaire essentielle du français A1 A2</i>, Didier, 2015 [2]. Gaël Crépieux, <i>Vocabulaire essentiel du Français Niveau A1-A2</i>, Didier, 2016 [3]. Jean-Claude Beacco et Rénny Porquier, <i>Niveau A1 pour le français</i>, Didier, 2007 * Tài liệu bắt buộc [1]. Jacky Girardet, Jacques Pécheur, 2016 « <i>Tendances niveau A1</i> » - <i>Méthode de français</i>, NXB CLE International/ VUEF, Tours, France. (D1) [2]. Jacky Girardet, Jacques Pécheur, 2016 « <i>Tendances niveau A1</i> » - <i>Cahier d'activités</i>, NXB CLE
2	Ngoại ngữ II-2: Tiếng Pháp	

	International/ VUEF, Tours, France. (D2) * Tài liệu tham khảo [1]. Christian Beaulieu, Exercices de grammaire A1 du Cadre européen, Didier, 2006 [2]. Ludvine Gaud et Muriel Lannier, Grammaire essentielle du français A1, Didier, 2015 [3]. Gaël Crépieux, Vocabulaire essentiel du Français Niveau A1, Didier, 2016 [4]. Jean-Claude Beacco et Rémy Porquier, Niveau A1 pour le français, Didier, 2007 * Tài liệu bắt buộc [1]. Jacky Girardet, Jacques Pécheur, 2016 « <i>Tendances niveau A1</i> » - <i>Méthode de français</i> , NXB CLE International/ VUEF, Tours, France. (D1) [2]. Jacky Girardet, Jacques Pécheur, 2016 « <i>Tendances niveau A1</i> » - <i>Cahier d'activités</i> , NXB CLE International/ VUEF, Tours, France. (D2) * Tài liệu tham khảo [1]. Christian Beaulieu, Exercices de grammaire A1 du Cadre européen, Didier, 2006 [2]. Ludvine Gaud et Muriel Lannier, Grammaire essentielle du français A1, Didier, 2015 [3]. Gaël Crépieux, Vocabulaire essentiel du Français Niveau A1, Didier, 2016 [4]. Sylvie Poisson-Quinton, <i>Compréhension écrite 1</i> , Cle International, 2004 [5]. Jean-Claude Beacco et Rémy Porquier, <i>Niveau A1 pour le français</i> , Didier, 2007
3	Ngoại ngữ II-3: Tiếng Pháp * Tài liệu tham khảo [1]. Nguyễn Thị Thụy Minh. (2007). <i>Research Methodology</i> . VNU. Hanoi [2]. Brown, J.D. (1988). <i>Understanding Research in Second Language Learning: A teacher's Guide</i> . London: CUP. * Tài liệu bắt buộc [1]. Nunan, D. (1992). <i>Research Methods in Language Learning</i> . Cambridge. CUP. [2]. Nguyễn Thiện Giáp. (2010). Các phương pháp nghiên cứu ngôn ngữ. NXB Giáo dục. * Tài liệu tham khảo [1]. Mark Foley and Danie Hall. (2012) <i>MyGrammarLab – Intermediate B1/2</i> . Pearson Education Limited. [2]. Nguyễn Thanh Minh. (2017) <i>Lectures on Grammar</i> . Hong Duc University * Tài liệu tham khảo [1]. L.G Alexander (2012) <i>Longman English Grammar Practice, Longman Limited</i> [2]. Thompson, A., Martinetz, A (2012). <i>A Practical English Grammar</i> , Oxford University Press.
4	Phương pháp NCKH chuyên ngành TA * Tài liệu tham khảo [1]. Nguyễn Thị Thụy Minh. (2007). <i>Research Methodology</i> . VNU. Hanoi [2]. Brown, J.D. (1988). <i>Understanding Research in Second Language Learning: A teacher's Guide</i> . London: CUP. * Tài liệu bắt buộc [1]. Nunan, D. (1992). <i>Research Methods in Language Learning</i> . Cambridge. CUP. [2]. Nguyễn Thiện Giáp. (2010). Các phương pháp nghiên cứu ngôn ngữ. NXB Giáo dục. * Tài liệu tham khảo [1]. Mark Foley and Danie Hall. (2012) <i>MyGrammarLab – Intermediate B1/2</i> . Pearson Education Limited. [2]. Nguyễn Thanh Minh. (2017) <i>Lectures on Grammar</i> . Hong Duc University * Tài liệu tham khảo [1]. L.G Alexander (2012) <i>Longman English Grammar Practice, Longman Limited</i> [2]. Thompson, A., Martinetz, A (2012). <i>A Practical English Grammar</i> , Oxford University Press.
5	Ngữ pháp * Tài liệu tham khảo [1]. Mark Foley and Danie Hall. (2012) <i>MyGrammarLab – Intermediate B1/2</i> . Pearson Education Limited. [2]. Nguyễn Thanh Minh. (2017) <i>Lectures on Grammar</i> . Hong Duc University * Tài liệu tham khảo [1]. L.G Alexander (2012) <i>Longman English Grammar Practice, Longman Limited</i> [2]. Thompson, A., Martinetz, A (2012). <i>A Practical English Grammar</i> , Oxford University Press.

6	Kỹ năng Nghe Nói 1 * Tài liệu bắt buộc [1]. Martyn Hobbs & Julia Starr Kedde. (2016). <i>Achievers A2</i>. Richmond. [2]. Jack, C.Richards. (2011). <i>Basic Tactics for Listening</i>. Oxford University Press. * Tài liệu tham khảo [1]. <i>Cambridge Key English Test 5</i>. (2010). Cambridge University Press. [2]. <i>Cambridge Key English Test 6</i>. (2012). Cambridge University Press. [3]. <i>Cambridge Key English Test 7</i>. (2014). Cambridge University Press. * Tài liệu bắt buộc [1]. Martyn Hobbs & Julia Starr Kedde. (2016). <i>Achievers A2</i>. Vietnam News Agency Publishing House. [2]. Keil J.Anderson (2013). <i>Active Skills for Reading/Intro</i>, Third edition, Heine Cengage Learning. [3]. Alice Savage & Masoud Shafei. (2008). <i>Effective Academic Writing 1</i>. Oxford University Press. * Tài liệu tham khảo [1]. <i>Cambridge Key English Test 5</i>. (2010). Cambridge University Press. [2]. <i>Cambridge Key English Test 6</i>. (2012). Cambridge University Press. [3]. <i>Cambridge Key English Test 7</i>. (2014). Cambridge University Press.
7	Kỹ năng Đọc Viết 1 * Tài liệu bắt buộc [1]. Richmond (2016). <i>Achievers B1</i>. Vietnam News Agency Publishing House. [2]. Jack, C.Richards. (2011). <i>Developing Tactics for Listening, Third edition</i>. Oxford University Press. * Tài liệu tham khảo [1]. Cambridge Preliminary English Test 5 (2008). (PET). Cambridge University Press. [2]. Cambridge Preliminary English Test 6 (2010). (PET). Cambridge University Press. [3]. Cambridge Preliminary English Test 7 (2012). (PET). Cambridge University Press.
8	Kỹ năng Nghe Nói 2 * Tài liệu bắt buộc [1]. Richmond (2016). <i>Achievers B1</i>. Vietnam News Agency Publishing House. [2]. Alice Savage & Patricia Mayer. (2007). <i>Effective Academic Writing 1</i>. Oxford University Press. [3]. Neil J.Anderson . <i>Active Skills for Reading 1</i>, Third Edition. (2013). Heine Cengage Learning * Tài liệu tham khảo: [1]. Cambridge Preliminary English Test 5 (2008). (PET). Cambridge University Press. [2]. Cambridge Preliminary English Test 6 (2010). (PET). Cambridge University Press. [3]. Cambridge Preliminary English Test 7 (2012). (PET). Cambridge University Press.
9	Kỹ năng Đọc Viết 2 * Tài liệu bắt buộc [1]. Richmond (2016). <i>Achievers B1</i>. Vietnam News Agency Publishing House. [2]. Alice Savage & Patricia Mayer. (2007). <i>Effective Academic Writing 1</i>. Oxford University Press. [3]. Neil J.Anderson . <i>Active Skills for Reading 1</i>, Third Edition. (2013). Heine Cengage Learning * Tài liệu tham khảo: [1]. Cambridge Preliminary English Test 5 (2008). (PET). Cambridge University Press. [2]. Cambridge Preliminary English Test 6 (2010). (PET). Cambridge University Press. [3]. Cambridge Preliminary English Test 7 (2012). (PET). Cambridge University Press.

10	Kỹ năng Nghe Nói 3	* Tài liệu bắt buộc [1]. Martyn Hobbs & Julia Starr Keddle. (2016). <i>Achievers B1+</i>. Richmond. Vietnam News Agency Publishing House. [2]. Jack, C.Richards. (2002). <i>Expanding Tactics for Listening, Third edition</i>. (2011). Oxford University Press. * Tài liệu tham khảo [1]. Cambridge Preliminary English Test 8. (2014). CUP. [2]. Cambridge First Certificate in English 4. (1998). CUP. [3]. Cambridge First Certificate in English 5. (2001). CUP.
11	Kỹ năng Đọc Viết 3	* Tài liệu bắt buộc [1]. Martyn Hobbs & Julia Starr Keddle. (2016). <i>Achievers B1+</i>. Richmond Vietnam News Agency Publishing House. [2]. Keil J.Anderson (2013). <i>Active Skills for Reading 2</i>. Heine Cengage Learning. [3]. Alice Savage & Masoud Shafiei. (2008). <i>Effective Academic Writing 2</i>. Oxford University Press. * Tài liệu tham khảo [1]. Cambridge Preliminary English Test 8. (2014). CUP. [2]. Cambridge First Certificate in English 4. (1998). CUP. [3]. Cambridge First Certificate in English 5. (2001). CUP.
12	Kỹ năng Nghe Nói 4	* Tài liệu bắt buộc [1]. Jane Revell & Ken Wilson. (2016). <i>Achievers B2 – Student's Book</i>. Vietnam News Agency Publishing House. [2]. Fiona Aish & Jo Tomlinson (2011). <i>Listening for IELTS</i>. HarperCollins. * Tài liệu tham khảo [1]. Cambridge First Certificate in English 6. (2003). CUP. [2]. Cambridge IELTS Practice Test 9. (2013). CUP. [3]. Cambridge IELTS Practice Test 10. (2015). CUP.
13	Kỹ năng Đọc Viết 4	* Tài liệu bắt buộc [1]. Jane Revell & Ken Wilson. (2016). <i>Achievers B2 – Student's Book</i>. Vietnam News Agency Publishing House. [2]. Neil J.Anderson. <i>Active Skills for Reading 3</i>, Third Edition. (2013). Heine Cengage Learning [3]. Alice Savage & Masoud Shafiei. <i>Effective Academic Writing</i> [4]. (2008). Oxford University Press.

14		* Tài liệu tham khảo [1]. Cambridge First Certificate in English 6. (2003). CUP. [2]. Cambridge IELTS Practice Test 9. (2013). CUP. [3]. Cambridge IELTS Practice Test 10. (2015). CUP.
	Kỹ năng Nghe Nói 5	* Tài liệu bắt buộc [1]. Martyn Hobbs & Julia Starr Kedde. (2016). <i>Achievers C1</i>. Vietnam News Agency Publishing House. [2]. Barry Cusach & Sam McCarter <i>Improve your IELTS Listening and Speaking Skills</i>. (2007). Macmillan Education. * Tài liệu tham khảo [1]. Cambridge Certificate in Advanced English 5. (2003). CUP. [2]. Cambridge IELTS Practice Test 11. (2016). CUP. [3]. Cambridge IELTS Practice Test 12. (2017). CUP.
15	Kỹ năng Đọc Viết 5	* Tài liệu bắt buộc: [1]. Martyn Hobbs & Julia Starr Kedde. (2016). <i>Achievers C1</i>. Vietnam News Agency Publishing House. [2]. Els Van Geyte. <i>Reading for IELTS</i>. (2011). Harper Collins Publisher. [3]. Richard Brown and Lewis Richards <i>Ielts Advantage Writing Skills</i>. (2012). Delta Publishing. * Tài liệu tham khảo [1]. Cambridge Certificate in Advanced English 5. (2003). CUP. [2]. Cambridge IELTS Practice Test 11. (2016). CUP. [3]. Cambridge IELTS Practice Test 12. (2017). CUP.
16	Kỹ năng Nghe Nói 6	* Tài liệu bắt buộc [1]. Sally Burgess & Amanda Thomas <i>Gold Advanced</i>. (2014). Pearson Longman. [2]. Guy Brook Hart & Vanessa Jakeman. <i>Complete IELTS C1</i>. (2014). CUP. * Tài liệu tham khảo [1]. Cambridge Certificate in Advanced English 6. (2006). CUP. [2]. Cambridge English IELTS 13. (2018). CUP [3]. Cambridge English IELTS 14. (2019). CUP.
17	Kỹ năng Đọc Viết 6	* Tài liệu bắt buộc [1]. Sally Burgess & Amanda Thomas. <i>Gold Advanced</i>. (2014). Pearson Longman. [2]. Sam McCarter & Norman Whitby. <i>Improve your IELTS Reading Skills</i>. (2007). Macmillan Education. [3]. Young Kim. <i>The best preparation for IELTS writing</i>. (2012). Nhan Tri Viet Publishing House. * Tài liệu tham khảo

		[1]. Cambridge Certificate in Advanced English 6. (2006). CUP. [2]. Cambridge English IELTS 13. (2018). CUP [3]. Cambridge English IELTS 14. (2019). CUP.
18	Biên dịch 1	* Tài liệu bắt buộc [1]. Theory of Translation, 2016. <i>Tập tài liệu sử dụng nội bộ</i>. (Ký hiệu HLBB 1) [2]. Nguyen Viet Ky. 2002. <i>Translation Practice</i>. Đại Học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội. (Ký hiệu HLBB2) * Tài liệu tham khảo [1]. Minh Thu, Nguyễn Hòa. 2002. <i>Luyện dịch báo chí Anh – Việt</i>. NXB Thời đại / Từ điển Bách khoa. [2]. Hữu Ngọc. 2011. <i>Sổ tay người dịch tiếng Anh</i>. NXB Thế giới. * Tài liệu bắt buộc [1]. Theory of Translation, (2016). <i>Tập tài liệu sử dụng nội bộ</i>. [2]. Nguyen Viet Ky. 2002. <i>Translation Practice</i>. Đại Học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội. * Tài liệu tham khảo [1]. Minh Thu, Nguyễn Hòa. 2002. <i>Luyện dịch báo chí Anh – Việt</i>. NXB Thời đại / Từ điển Bách khoa. [2]. Hữu Ngọc. 2011. <i>Sổ tay người dịch tiếng Anh</i>. NXB Thế giới.
20	Biên dịch 3	* Tài liệu bắt buộc [1]. <i>Tập tài liệu sử dụng nội bộ</i> do giảng viên biên soạn. Trường Đại học Hồng Đức. [2]. Nguyễn Thành Yên (2005). <i>Luyện dịch Tiếng Anh thương mại</i>. NXB tổng hợp TP.HCM [3]. Minh Thu, Nguyễn Hòa (2012). <i>Hướng dẫn đọc và dịch báo chí Anh – Việt</i>. Đại Học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội. * Tài liệu tham khảo [1]. Trịnh Thanh Toàn & Trương Hùng (2008). <i>477 câu luyện dịch Việt – Anh trong giao dịch hằng ngày</i>. NXB Thanh niên [2]. TheWindy (2013). <i>Cẩm nang luyện dịch Việt - Anh</i>. NXB Đại học quốc gia Hà Nội [3]. Nguyễn Thành Yên. (2003). <i>Thực hành phiên dịch Anh – Việt, Việt Anh</i>. Hồ Chí Minh, Việt Nam: NXB Thành phố Hồ Chí Minh
21	Phiên dịch 1	* Tài liệu bắt buộc [1]. www.spotlightenglish.com [2]. Gile, D(1995). <i>Basic Concepts and Models for Interpreter and Translator Training</i>, John Benjamins

22		Publishing Company, Amsterdam/Philadelphia. [3]. Tập bài giảng (giáo viên bộ môn biên soạn) * Tài liệu tham khảo [1]. Morry Sofer (2006). <i>The Translator's Handbook – 6th Revised Edition</i>, Shreiber Publishing: Maryland, USA. [2]. Nguyễn Quốc Hùng (2007). <i>Hướng dẫn kỹ thuật phiên dịch Anh – Việt, Việt – Anh</i>, Nhà xuất bản văn hóa Sài Gòn [3]. Mikkelsen, H., & Jourdenais, R (2015). <i>The Routledge Handbook of Interpreting</i>. New York: Routledge. * Tài liệu bắt buộc [1]. <i>Tập tài liệu sử dụng nội bộ</i> do giảng viên biên soạn. Đại học Hồng Đức [2]. Gile, D (1995). <i>Basic Concepts and Models for Interpreter and Translator Training</i>, John Benjamins Publishing Company, Amsterdam/Philadelphia. [3]. Nguyen Ngoc Ninh. (2016). <i>Consecutive interpreting coursebook</i>. Vietnam National University * Tài liệu tham khảo [1]. Jones. R. (2002). <i>Conference Interpreting Explained</i>. New York, USA: St. Jerome Publishing [2]. Australian Institute of Interpreter and Translators – AUSIT (2012). Code of Ethics and Code of Conduct, http://ausit.org/ausit/documents/code_of_ethics_full.pdf accessed on January 3rd 2018 [3]. Nguyễn Quốc Hùng (2007). <i>Hướng dẫn kỹ thuật phiên dịch Anh – Việt, Việt – Anh</i>, Nhà xuất bản văn hóa Sài Gòn.
23	Phiên dịch 2	* Tài liệu bắt buộc [1]. <i>Tập tài liệu sử dụng nội bộ</i> do giảng viên biên soạn. Đại học Hồng Đức [2]. Andrews Gillies (2013). <i>Conference Interpreting: A students' Practice Book</i>. New York: Routledge. [3]. www.bbc.co.uk * Tài liệu tham khảo 1. Nguyễn Thành Yén. (2003). <i>Thực hành phiên dịch Anh – Việt, Việt Anh</i>. Hồ Chí Minh, Việt Nam: NXB Thành phố Hồ Chí Minh 2. Mikkelsen, H., & Jourdenais, R. (2015). <i>The Routledge Handbook of Interpreting</i>. New York: Routledge 3. Australian Institute of Interpreter and Translators – AUSIT (2012). Code of Ethics and Code of Conduct, http://ausit.org/ausit/documents/code_of_ethics_full.pdf accessed on January 3rd 2018
24	Ngữ âm – Âm vị học	* Tài liệu bắt buộc

		[1]. Roach, P (2009) <i>English Phonetics and Phonology</i>. Cambridge: CUP [2]. Handcock, M (2003), <i>English Pronunciation in Use</i>. Cambridge: CUP * Tài liệu tham khảo [1]. Jenkins, J (2000) <i>Phonology of English as an International Language</i>. Oxford: OUP [2]. Baker, A (2000) <i>Sheep or Ship</i>. Cambridge: CUP [3]. Khoa Anh Việt. <i>Pronunciation Course</i>. Đại học Ngoại Ngữ - Đại học Quốc Gia Hà Nội
25	Văn hoá Anh-Mỹ	* Tài liệu bắt buộc [1]. James O'driscoll. 2012. <i>Britain for Learners of English</i>. Oxford University Press [2]. Datesman, K. M., Crandall, J., & Kearny, N. E. 2014. <i>American Ways an Introduction to American Culture</i> (3rd Ed). Pearson Education. Inc * Tài liệu tham khảo [1]. Falk, R. 2014. <i>Spotlight on the USA</i>. Oxford University Press [2]. Fielder, E., Jansen, R., & Norman-Risch, M. 2014. <i>American in close-up</i>. Longman [3]. Abraham, P., & Mackey, D. 2014. <i>Contact USA</i>. Prentice Hall Regents.
26	Giao thoa văn hoá	* Tài liệu bắt buộc [1]. Nguyen Quang. (2001). <i>Inter – cultural communication</i>. NXB ĐHQG Hà Nội. [2]. Ellits, C. (2002). <i>Culture shock! Vietnam. Time Books International</i>. * Tài liệu tham khảo [3]. Athen, G. (2002). <i>American ways. International Press Inc</i>. [4]. Nguyễn Văn Thêm. (2000). <i>Cơ sở văn hoá Việt Nam</i>. NXB Văn Hoá.
27	Tiếng Anh du lịch	* Tài liệu bắt buộc [1]. Professional English for Tourism Training - Textbook KS1 + KS2. Hanoi Open University -Faculty of Tourism. 2007 [2]. English for International Tourism – Textbook and Workbook. Longman Press. England. 2007. * Tài liệu tham khảo: [1]. Jack C. Richards. New Interchange 2 Cambridge University Press. 2001 [2]. Trish Stott & Angela Buckingham. At your Service. Oxford University Press. 2009. [3]. Michael Duckworth. High Season. Oxford University Press. 2009. [4]. Rod Revell & Trish Stott. Highly Recommended. Oxford University Press. 1996
28	Tiếng Anh Kinh tế	* Tài liệu bắt buộc [1]. Bill Mascul (2003) <i>Business vocabulary in use</i>. Cambridge University Press

		[2]. C.J. Moore et al (2004). <i>Enterprise One</i>. Nhà xuất bản Hải Phòng [3]. Thom, Nguyễn Xuân (2008). <i>English for economics</i>. DH Ngoại ngữ - ĐHQGHN * Tài liệu tham khảo [1]. Judy West, (2001). <i>Finance-banking</i>. Oxford University Press [2]. Larson (1997). <i>Short and Sweet - Quick Creative Writing Activities That Encourage Imagination, Humor and Enthusiasm for Writing</i>. Colorado: Cottonwood Press, Inc. [3]. Hadfield, J., & Hadfield, Ch., (1996). <i>Simple Spreading Activities</i>. Oxford: Oxford University Press [4]. Mayen.J.C. (2002). <i>The market economy</i>. Condo Orlan Press. * Tài liệu bắt buộc [1]. Holliday A, Martin H and John K. (2004) <i>Inter-cultural communication- an Advanced resource book</i>. <i>Routledge Applied Linguistic Series</i>. [2]. Hofstede, G. (2004). <i>Cultures and organizations: Software of the mind</i>. London: Mc Graw – Hill Book Company. * Tài liệu tham khảo [1]. James O'Driscoll (2009) <i>Britain for Learners of English</i>. Understanding the country and its culture. Oxford University Press. [2]. Maryanne K, JoAnn C & Edward N (2005) <i>American Ways</i>. An Introduction to American Culture
29	Giao tiếp liên văn hoá	* Tài liệu bắt buộc [1]. Mark Powell (2003) <i>Presenting in English</i>. Cambridge University Press [2]. Susan M. Reinhart (2002). <i>Giving Academic Presentations</i>. The university of Michigan Press. [3]. Johanna Rendle-Short (2004). <i>The academic presentation: situated talk in action</i>. Oxford: Oxford University Press * Tài liệu tham khảo [1]. Angela Murray, <i>Thuyết trình chuyên nghiệp</i>, Nxb Thanh Hóa. [2]. Đỗ Thùy Vân – Vũ Thu Phương (2007), <i>Nghệ thuật thuyết phục</i>, Nxb Thống kê. [3]. Ths. Nguyễn Thị Oanh (2007), <i>Làm việc theo nhóm</i>, Nxb Trẻ. [4]. Lani Arredondo (2007), <i>Kỹ năng giao tiếp tối ưu</i>, Nxb Tổng hợp. * Tài liệu bắt buộc [1]. Murial Saville-Troike (2006), <i>Introducing Second Language Acquisition</i>, Cambridge University Press * Tài liệu tham khảo [1]. Ellis, R. <i>Second Language Acquisition</i> (1997), Oxford University Press [2]. Lightbown, Patsy M & Spada, Nina <i>How Languages are Learned</i> (Second Edition) (1999), Oxford: Oxford University Press.
30	Kỹ năng thuyết trình	
	Tiếp thụ ngôn ngữ thứ hai	

IV. Đề cương học phần bổ sung mới

TIẾP THỤ NGÔN NGỮ THỨ HAI/SECOND LANGUAGE ACQUISITION

- Số tín chỉ: 3 (27, 36, 0)
- Bộ môn phụ trách giảng dạy: NN-VH & PPGD Tiếng Anh, Khoa NN, trường ĐH Hồng Đức.
- Điều kiện tiên quyết: Các kỹ năng Nghe, Nói, Đọc Viết

1. Mô tả học phần:

Nội dung học phần: Những khái niệm cơ bản, kiến thức cơ bản, khái quát về cơ sở lý luận và thực tiễn nghiên cứu trong lĩnh vực Tiếp thụ ngôn ngữ thứ hai (Second Language Acquisition – SLA). Đồng thời, kích lệ sự quan tâm của người học vào việc học tập và nghiên cứu lĩnh vực này, phục vụ cho công tác học tập và giảng dạy của sinh viên sau khi ra trường.

Năng lực đạt được: Sinh viên hiểu được, nắm được cơ bản về cơ sở lý luận và thực tiễn nghiên cứu trong lĩnh vực SLA, phát triển được vốn từ vựng về lĩnh vực ngôn ngữ, có khả năng tổng hợp tài liệu, kỹ năng trình bày trước đám đông về các nội dung liên quan đến sự tiếp thụ ngôn ngữ thứ 2.

2. Mục tiêu học phần:

2.1. Mục tiêu về kiến thức

- Trang bị kiến thức cơ bản về cơ sở lý luận và thực tiễn nghiên cứu trong lĩnh vực SLA.
- Phát triển vốn từ vựng về lĩnh vực ngôn ngữ (các khái niệm trong ngôn ngữ học) và vốn từ vựng tiếng Anh nói chung cho sinh viên.

2.2. Mục tiêu về kỹ năng

- Nâng cao kỹ năng đọc hiểu cho sinh viên thông qua việc đọc giáo trình và tài liệu tham khảo.
- Phát triển kỹ năng tổng hợp tài liệu, kỹ năng trình bày, kỹ năng nói trước đám đông cho sinh viên thông qua việc làm presentations (theo nhóm) theo chủ đề hàng tuần trên lớp.

2.3. Mục tiêu về thái độ

Hình thành cho sinh viên thái độ học tập tích cực, chủ động và tư duy sáng tạo; giúp sinh viên ý thức được tầm quan trọng của việc tự học, tự nghiên cứu ở nhà, làm bài tập lớn, làm việc theo nhóm .v.v.. ngoài giờ học trên lớp.

3. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung 1

Introducing Second Language Acquisition (SLA)

1. What is SLA?
2. What is second Language?
3. What is first Language?
4. Diversity in learning and learners.

Nội dung 2

Foundation of Second Language Acquisition

1. The world of second languages

2. The nature of language learning
3. L1 versus L2 learning
4. The logical problem of language learning
5. Frameworks for SLA

Nội dung 3

The linguistics of Second Language Acquisition

1. The nature of language
2. Early approaches to SLA
3. Universal Grammar
4. Functional approaches

Nội dung 4

The psychology of Second Language Acquisition

1. Languages and the brain
2. Learning processes
3. Differences in learners
4. The effects of multilingualism

Nội dung 5

Social contexts of Second Language Acquisition

1. Communicative competence
2. Microsocial factors
3. Macrosocial factors

Nội dung 6

Acquiring knowledge for L2 use

1. Competence and use
2. Academic vs. interpersonal competence
3. Components of language knowledge
4. Receptive activities
5. Productive activities

Nội dung 7

L2 learning and teaching

1. Integrating perspectives
2. Approaching near-native competence
3. Implications for L2 learning and teaching
4. Yêu cầu của môn học:

- SV phải tham gia đầy đủ các giờ học trên lớp theo quy định (80% trở lên)
- Có thái độ học tập tốt, tích cực tham gia vào các hoạt động trên lớp, thảo luận trình bày các vấn đề ở mỗi đơn vị bài học.
- Tự học ở nhà có sự hướng dẫn của giáo viên
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ, nội dung được giao trong tuần/ tháng... theo yêu cầu của giáo viên

- Tham gia thi kiểm tra theo tuần, tháng, giữa kỳ và cuối kỳ.

5. Phương pháp giảng dạy: Thuyết trình, thảo luận, thực hành theo nhóm.

6. Kế hoạch tư vấn: Trong quá trình dạy, giảng viên có trách nhiệm hướng dẫn học viên tìm, đọc tài liệu tham khảo liên quan, cuối học phần bố trí ít nhất 1 buổi giải đáp những câu hỏi, vướng mắc của Sinh viên.

7. Trang thiết bị: Phòng học đủ rộng để chia nhóm thảo luận, có đầy đủ các phương tiện: bảng, máy chiếu, máy tính để thực hành thuyết trình, tài liệu học tập đầy đủ ở thư viện.

8. Phương pháp đánh giá môn học

- Kiểm tra, đánh giá thường xuyên: 30%.
- Kiểm tra, đánh giá giữa kỳ: 20%
- Kiểm tra, đánh giá cuối kỳ: 50%.

Thang điểm: 10

9. Tài liệu tham khảo chính:

9.1. Giáo trình chính:

1. Murial Saville-Troike. (2006). *Introducing Second Language Acquisition*. Cambridge University Press.

2. Ellis, R. (1997). *Second Language Acquisition*. Oxford University Press

9.2. Tài liệu tham khảo:

1. Lightbown, Patsy M. & Spada, Nina. (1999). *How Languages are Learned* (Second Edition). Oxford: Oxford University Press.

2. Kees de Bot, Wander Lowie and Marjolijn Verspoor. (2005). *Second Language Acquisition: An advanced resource book*. Routledge

